

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN EA SÚP

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 44/2024/HS-ST

Ngày 24 tháng 9 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Huế

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bành Trọng Bình

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST – HS, ngày 23 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 73/2024/QĐST - HS, ngày 06/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Hoài N** (Tên gọi khác: H); Sinh năm 1995, tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở: Không ổn định

Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn B (Cha nuôi, đã chết), con bà Trịnh Thị M (mẹ nuôi), hiện đang sinh sống tại: Xóm Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/8/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Ngô Minh T, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đàm Văn T1

Trú tại: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 2 năm 2024 (không xác định được ngày cụ thể) Lương Hoài N, sinh năm 1995, trú tại Xóm Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên một mình đi đến xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi ngang qua nhà ông Ngô Minh T, trú tại thôn A, xã C, huyện E phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-206.77, trên xe cắm sẵn chìa khóa nên N nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này, N đi bộ đến chiếc xe và nổ máy điều khiển xe chạy đến huyện C, tỉnh Gia Lai. Tại đây N dùng chiếc xe lấy trộm của ông T làm phương tiện thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của người khác vào các ngày 03 và 04 tháng 3 năm 2024 và bị Công an huyện Chư Pưh phát hiện, bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-206.77 có trị giá 5.167.000đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-206.77. Ngày 28/7/2024 Công an huyện Ea Súp đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Ngô Minh T là người quản lý hợp pháp.

Bản Cáo trạng số: 27/KSĐT- HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Lương Hoài N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi đúng như trong quá trình điều tra, nội dung bản Cáo trạng và nội dung tóm tắt đã nêu trên.

Tại phiên tòa người bị hại ông Ngô Minh T trình bày: Sự việc ông bị mất trộm xe như bị cáo trình bày là đúng, ông không bổ sung gì thêm. Ông đã nhận lại xe và không bị hư hỏng gì nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng. Đồng thời đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Hoài N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo N mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 55; khoản 1 Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án “*Trộm cắp tài sản*” của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai và bản án “*Trộm cắp tài sản*” của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo Lương Hoài N phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

+ **Về xử lý vật chứng:** Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-206.77.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Không có yêu cầu nên không đặt ra để xem xét.

Bị cáo, người bị hại, không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lương Hoài N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lười lao động và do ý thức coi thường pháp luật, với động cơ ham lợi bất chính nên vào khoảng tháng 2 năm 2024 (không xác định được ngày cụ thể) tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-206.77 của ông Ngô Minh T có giá trị là 5.167.000 đồng.

Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 BLHS quy định.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

.....

[3]. Xét tính chất mức độ, hành vi của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

- Hành vi, tính chất mức độ của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự an ninh trong khu vực nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình gây ra.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã được trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định

tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên HĐXX xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tự rèn luyện bản thân và cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Xét đề nghị của Đại diện VKSND huyện Ea Súp về tội danh, hình phạt đối với bị cáo, về các biện pháp tư pháp là có cơ sở cần chấp nhận.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ **Về xử lý vật chứng:** Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-206.77 cho ông Ngô Minh T là người quản lý hợp pháp.

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

[5] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo N tại huyện C, tỉnh Gia Lai, ngày 09/8/2024 đã được Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh đã xét xử theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Hoài N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: **Lương Hoài N** (Tên gọi khác: H): 12 (Mười hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 55; khoản 1 Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án về tội “*Trộm cắp tài sản*” của Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh và bản án về tội “*Trộm cắp tài sản*” của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp. Buộc bị cáo Lương Hoài N phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Được khấu trừ thời gian đã chấp hành hình phạt tính từ ngày 03/4/2024 đến ngày 24/9/2024 của bản án huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 47P1-206.77 cho ông Ngô Minh T là người quản lý hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra để xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Lương Hoài N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thành Huế